

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NINH KHẮC BẦY

**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ BIỆN PHÁP
KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG CÂY KHÚC KHẮC
(*SMILAX GLABRA* ROXB.) Ở XÃ THƯỢNG CỬU,
HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

Thái Nguyên - 2014

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

NINH KHẮC BẦY

**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ BIỆN PHÁP
KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG CÂY KHÚC KHẮC
(*SMILAX GLABRA* ROXB.) Ở XÃ THƯỢNG CỬU,
HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Chuyên ngành : Lâm Học

Mã số : 60 62 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM HỌC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Đặng Kim Vui

Thái Nguyên - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các tài liệu, kết quả trong luận văn là trung thực và chưa từng ai công bố trong bất kỳ công trình nào.

Tác giả

Ninh Văn Bấy

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ quý báu của các thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp và gia đình. Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới:

Ban giám hiệu nhà trường, phòng QLĐT SDH và khoa Lâm nghiệp – trường Đại Học Nông lâm – Đại học Thái Nguyên, đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, hoàn thành luận văn.

***GS.TS. Đặng Kim Vui**, người thầy đã hết lòng giúp đỡ, chỉ bảo, động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình hoàn thành luận văn tốt nghiệp.*

Các cán bộ UBND xã Thượng Cừ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt thời gian tiến hành điều tra, nghiên cứu ngoài thực địa.

Lãnh đạo Viện nghiên cứu Khoa học Tây Bắc, nay là Trung Tâm Phát triển công nghệ Tây Bắc – Trung tâm Phát triển công nghệ cao – Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam, đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để tôi yên tâm học tập và công tác.

Xin chân thành cảm ơn các thầy cô trong hội đồng chấm luận văn, bạn bè và đồng nghiệp đã góp ý, giúp đỡ tôi để hoàn thành luận văn.

Xin chân thành cảm ơn bố mẹ anh chị em và người vợ yêu quý đã luôn ở bên cạnh động viên, giúp đỡ tôi học tập, làm việc để hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 11 năm 2014

Tác giả

Ninh Khắc Bấy

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục tiêu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu	3
Chương 1	4
TỔNG QUAN	4
1.1. Nhân giống và kỹ thuật gây trồng.....	4
1.1.1. Trên thế giới.....	4
1.1.2. Ở Việt Nam	8
1.2. Một số nghiên cứu về cây Khúc khắc.....	12
1.2.1. Giới thiệu về cây Khúc khắc.....	12
1.2.2. Nghiên cứu về cây Khúc khắc	14
1.3. Tổng quan khu vực nghiên cứu.....	17
1.3.1. Vị trí địa lý	17
1.3.2. Điều kiện tự nhiên.....	18
1.3.3. Hiện trạng kinh tế.....	20
Chương 2.....	28
NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	28
2.1. Nội dung nghiên cứu.....	28
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	29
2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu.....	29
2.2.2. Phương pháp bố trí thí nghiệm.....	29
2.2.3. Phương pháp kế thừa.....	31
2.2.4. Phương pháp xử lý số liệu.....	31

Chương 3.....	37
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	37
3.1. Ảnh hưởng của chất kích thích đến sự ra rễ, ra chồi, tỷ lệ sống của hom Khúc khắc.....	37
3.1.1. Thời gian ra rễ của cây Khúc khắc sau 64 ngày giâm hom.....	37
3.1.2. Các chỉ tiêu ra rễ của cây Khúc khắc sau 64 ngày giâm hom.....	39
3.1.3. Tỷ lệ ra chồi của hom giâm cây Khúc khắc.....	40
3.1.4. Xác định chất kích thích và nồng độ thích hợp cho hom giâm Khúc khắc....	42
3.2. Ảnh hưởng của giá thể đến khả năng ra rễ, ra chồi, tỷ lệ sống của hom Khúc khắc.....	44
3.2.1. Ảnh hưởng của các loại giá thể đến khả năng ra rễ.....	44
3.2.3. Số lượng cây sống.....	47
3.3. Ảnh hưởng phân bón NPK đến sự phát triển chiều cao, khả năng nảy chồi của cây Khúc khắc.....	49
3.3.1. Ảnh hưởng phân bón NPK đến sự phát triển chiều cao.....	49
3.4. Khả năng nảy mầm hạt Khúc khắc	51
3.4.1. Đặc điểm hình thái hạt và quả Khúc khắc	51
3.4.2. Khả năng nhân giống bằng hạt Khúc khắc	52
3.4.3. Khả năng sinh trưởng của cây Khúc khắc trong giai đoạn vườn ươm .	53
3.5. Đề xuất kỹ thuật nhân giống cây Khúc khắc	54
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	58
1. Kết luận	58
2. Kiến nghị.....	58
TÀI LIỆU THAM KHẢO	58

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

ABT	: Aminobenzotriazole
CT	: Công thức
DSKHHGD	: Dân số kế hoạch hóa gia đình
HĐND	: Hội đồng nhân dân
IBA	: Axit indol butylic
IUCN	: Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (International Union for Conservation of Nature and Natural Resources)
KTXH	: Kinh tế xã hội
NAA	: Axit naphthilen axetic
N/ha	: Mật độ cây trên ha
ODB	: Ô dạng bản
OTC	: Ô tiêu chuẩn
P	: Xác suất
S.	: Smilax
SX	: Sản xuất
TB	: Trung bình
TN	: Thí nghiệm
UBND	: Ủy ban nhân dân
VQG	: Vườn Quốc gia
WHO	: Tổ chức y tế thế giới (World Health Organization)
WWF	: Quỹ Quốc tế bảo vệ Thiên nhiên (World Wide Fund For Nature)
2,4-D	: Axit 2,4-Dichlorophenoxyacetic
[...]	: Trích dẫn tài liệu

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1: Hiện trạng sử dụng đất xã Thượng Cửu năm 2013	18
Bảng 1.2: Thống kê các chỉ tiêu KTXH xã Thượng Cửu 2013	21
Bảng 1.3: Tình hình SX một số loại cây trồng xã Thượng Cửu 2013	23
Bảng 1.4: Tình hình chăn nuôi xã Thượng Cửu 2013	24
Bảng 3.1: Tỷ lệ ra rễ của các công thức (ĐV:%)	37
Bảng 3.2: Khả năng ra rễ của các công thức	40
Bảng 3.3: Khả năng ra chồi của các công thức thí nghiệm.....	41
Bảng 3.4: Số lượng và tỷ lệ hom đủ chỉ tiêu xuất vườn	43
Bảng 3.5: Số hom ra rễ trung bình của các công thức giá thể	44
Bảng 3.6: Tỷ lệ hom ra rễ của các công thức giá thể theo thời gian.....	45
Bảng 3.7: Chỉ tiêu ra chồi của công thức giá thể	46
Bảng 3.8: Tỷ lệ ra chồi của các công thức giá thể	46
Bảng 3.9: Số lượng cây sống trung bình trên công thức thí nghiệm giá thể.....	48
Bảng 3.10: Ảnh hưởng của liều lượng phân bón NPK đến sinh trưởng chiều cao cây Khúc khắc	49
Bảng 3.11: Ảnh hưởng phân bón NPK đến khả năng ra chồi cây Khúc khắc	50
Bảng 3.12: Một số đặc điểm hình thái hạt và quả Khúc khắc	51
Bảng 3.13: Tỷ lệ nảy mầm của hạt Khúc khắc	53
Bảng 3.14: Tỷ lệ sống và sinh trưởng chiều cao cây Khúc khắc.....	53

DANH MỤC CÁC HÌNH, ĐỒ THỊ

Hình 1.1: Cây Khúc khắc	12
Hình 3.1: Biểu đồ ra rễ sau 22 ngày giâm hom	38
Hình 3.2: Biểu đồ ra rễ sau 64 ngày giâm hom	39
Hình 3.3: Ảnh hưởng của chất kích thích đến hom giâm cây Khúc khắc	42
Hình 3.4: Biểu đồ số cây trung bình xuất vườn trên một công thức.....	43
Hình 3.5: Biểu đồ ra rễ của các công thức giá thể theo thời gian	45
Hình 3.6: Tỷ lệ ra chồi của các công thức giá thể.....	47
Hình 3.7: Ảnh hưởng của giá thể đến hom giâm cây Khúc khắc	48
Hình 3.8: Bón phân NPK sau 1 tháng.....	50
Hình 3.9: Bón phân NPK sau 2 tháng.....	52
Hình 3.10: Biểu đồ ảnh hưởng của thời gian bón phân NPK đến sinh trưởng chiều cao cây Khúc khắc	50
Hình 3.11: Quả và hạt cây Khúc khắc	52

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Việt Nam được đánh giá là nước có nguồn dược liệu tự nhiên phong phú và đa dạng về chủng loại lẫn công dụng làm thuốc. Đất đai, khí hậu phù hợp với nhiều loài cây trồng, trong đó có nhiều loài cây thuốc quý xuất xứ từ các nguồn khác nhau. Tuy nhiên, nguồn tài nguyên dược liệu tự nhiên đang ngày một cạn kiệt, nhiều loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng, cây dược liệu nuôi trồng đang bị thu hẹp hoặc phát triển một cách tự phát mất cân đối. Sự giảm sút nguồn dược liệu có nhiều nguyên nhân như chiến tranh, khai thác tràn lan, canh tác nông nghiệp, diện tích cây công nghiệp được mở rộng... Hơn nữa, trước yêu cầu của phát triển kinh tế xã hội, chúng ta đang phải đối mặt với mâu thuẫn giữa cung và cầu, bảo tồn và khai thác. Do đó, cây dược liệu ngày càng cạn kiệt cả về số lượng và chất lượng.

Theo kết quả điều tra nguồn tài nguyên dược liệu ở Việt Nam giai đoạn 2001 – 2005 của Viện Dược liệu có tới 3.948 loài thực vật có công dụng làm thuốc. Trong đó, nhóm thực vật bậc cao có mạch là 3.870 loài, nhưng có khoảng 90% là mọc ngoài tự nhiên, tập trung chủ yếu trong các quần xã rừng, chỉ có khoảng 10% là được gây trồng. Theo số liệu thống kê của ngành Y tế, mỗi năm nước ta tiêu thụ từ 30 – 50 nghìn tấn các loại dược liệu khác nhau để sử dụng trong y học cổ truyền, làm nguyên liệu cho công nghiệp Dược và xuất khẩu. Trong đó, trên 2/3 khối lượng này được khai thác từ nguồn cây thuốc mọc tự nhiên và trồng trọt trong nước. Riêng từ nguồn cây thuốc tự nhiên đã cung cấp tới trên 20.000 tấn mỗi năm, khối lượng dược liệu này trên thực tế chỉ bao gồm từ hơn 200 loài thực vật.

Phú Thọ là tỉnh trung du miền núi phía Bắc, cửa ngõ phía Tây Bắc của thủ đô Hà Nội, có địa thế khá thuận lợi về giao thông, vị trí hết sức thuận lợi